

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1975; cư trú tại: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; cư trú tại: Xóm 12 (nay là xóm Đ), xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho chị Nguyễn Thị Hồng Nh số tiền 345.000.000đ (Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

2.2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị H phải chịu 8.625.000đ (Tám triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng Nh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000đđ (Mười triệu đồng) theo biên lai thu số 0002440 ngày 06/02/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi Cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Mạnh